

Số: 252/TTCP-C.IV
V/v kiểm soát tài sản, thu nhập

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2021

Kính gửi:

- Văn phòng Trung ương và các Ban Đảng ở Trung ương.
- Văn phòng Chủ tịch nước.
- Văn phòng Quốc hội.
- Ban Công tác đại biểu thuộc Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.
- Tòa án Nhân dân Tối cao.
- Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao.
- Kiểm toán Nhà nước.
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội.
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.
- Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương.
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Thanh tra bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại Văn bản số 230/VPCP-V.I ngày 01/02/2021 của Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Việc kê khai, công khai về tài sản, thu nhập

- Các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị phải xây dựng kế hoạch để thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị lập danh sách những người giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng để yêu cầu thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; người có nghĩa vụ kê khai nộp 02 bản kê khai cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Việc kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu nêu trên phải hoàn thành trước ngày 31/3/2021.

| | |
|----------------------------------|---------------|
| THANH TRA TỈNH QUẢNG NGÃI | |
| DEN | Số: 19 |
| Chuyển: | Ngày: 24/2/21 |
| Số và ký hiệu HS: | |

- Trong đợt này chỉ thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu. Việc kê khai hàng năm, kê khai bổ sung của năm 2021 sẽ thực hiện vào cuối năm 2021 bảo đảm hoàn thành trước ngày 31/12/2021 theo đúng quy định của Luật PCTN. Trường hợp phải kê khai tài sản, thu nhập để phục vụ công tác cán bộ mà người đó chưa kê khai tài sản, thu nhập lần đầu theo quy định của Luật PCTN năm 2018 thì thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và sử dụng Bản kê khai lần đầu để phục vụ công tác cán bộ lần đó.

2. Về việc bàn giao bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập

Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai bàn giao 01 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định tại Khoản 3 Điều 38 của Luật PCTN, hoàn thành trước ngày 30/4/2021. Các trường hợp chưa xác định được cơ quan nào kiểm soát tài sản, thu nhập thì tạm thời chưa bàn giao, chờ thực hiện theo hướng dẫn cụ thể tại Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong kiểm soát tài sản, thu nhập được quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Thanh tra Chính phủ trân trọng đề nghị các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm của mình khẩn trương thực hiện và báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Thanh tra Chính phủ chậm nhất là ngày 31/5/2021 (theo mẫu báo cáo gửi kèm)./. 

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTg Trương Hòa Bình (để b/c);
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia;
- Đại học Quốc gia HN;
- Đại học Quốc gia TP.HCM;
- Phòng TM và CN VN;
- Trung ương Hội Luật gia;
- Trung ương Hội Chữ thập đỏ;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển VN;
- Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật VN;
- Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị VN;
- Lãnh đạo TTCP;
- Các vụ, cục, đơn vị thuộc TTCP;
- Công thông tin điện tử TTCP;
- Lưu: VT, Cục IV.



Trần Ngọc Liêm

MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Văn bản số 254/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ)

Cơ quan, tổ chức, đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập

1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Công tác truyền thông, quán triệt các quy định về kiểm soát TSTN;
- Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, triển khai thực hiện đã ban hành.

2. Kết quả thực hiện.

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

| TT | NỘI DUNG | ĐV | SỐ LIỆU |
|----|---|--------|---------|
| I | Kê khai tài sản, thu nhập | | |
| 1 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập | CQTCĐV | |
| | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị | % | |
| 2 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này | CQTCĐV | |
| | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị | % | |
| 3 | Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu | Người | |
| 4 | Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu | Người | |
| II | Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập | | |
| 1 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập | CQTCĐV | |
| | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị | % | |
| 2 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này | CQTCĐV | |
| | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị | % | |
| 3 | Số bản kê khai đã được công khai | Bản KK | |
| | tỷ lệ% so với tổng số bản kê khai | % | |
| 4 | Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết | Bản KK | |

| | | | |
|---|---|--------|--|
| | tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai | % | |
| 5 | Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp | Bản KK | |
| | tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai | % | |

- Kết quả khác (nếu có).

3. Đánh giá chung và kiến nghị

- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện; giải pháp để chủ động hoặc đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc.
- Những nội dung quy định cần hướng dẫn cụ thể hơn.
- Các kiến nghị khác./.

Nơi nhận:

Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị

Ký tên, đóng dấu